TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HS - ST
Ngày: 11/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tuấn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảy và bà Trần Thanh Hương.
Thư ký phiên tòa: Ông Cao Trọng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 45/2021/TLST - HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 72/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 05 tháng 08 năm 1990; tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối Ph, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 7/12; Họ và tên cha: Nguyễn Đức T1, đã chết; Họ và tên mẹ: Hồ Thị C, sinh năm 1964; Vợ: Lê Thị L, sinh năm 1994 (đã ly hôn); Con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện Q2, tỉnh Nghệ An xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 20 tháng về tội " Trộm cắp tài sản", đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2021 đến 07/3/2021, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Bị hại: Bà Hồ Thị Đ, sinh năm 1974, có mặt.

Nơi cư trú: Khối Ph, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 5 giờ 00 phút ngày 19/01/2021, Nguyễn Đức T đi chở cá tại cảng cá thuộc khối H2, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An thì nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen, biển kiểm soát 37L1-714.20 của chị Hồ Thị Đ đang dựng bên đường cùng chìa khóa cắm ở ổ khóa. Nguyễn Đức T đã rút chìa khóa xe rồi đem đi cắt thêm 01 chìa khóa có đặc điểm như nhau để khi có cơ hội sẽ lấy trộm xe. Đến

khoảng 17 giờ ngày 21/01/2021, Nguyễn Đức T tiếp tục chở hàng xuống cảng cá Q thì nhìn thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37L1-714.20 không có ai quản lý nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. Nguyễn Đức T lấy chìa khóa đã cắt hôm trước cắm vào ổ khóa, nổ máy và điều khiển xe đi về nhà mình để cất giấu. Về đến nhà, Nguyễn Đức T không thấy biển số xe, trong cốp xe có số tiền 400.000 đồng. Sau khi lấy được xe, T đã sử dụng làm phương tiện đi lại. Đến ngày 01/3/2021, chị Hồ Thị Đ nhìn thấy Nguyễn Đức T đang điều khiển chiếc xe mô tô có đặc điểm giống với chiếc xe mà chị bị mất trộm nên đã đến cơ quan công an trình báo. Biết hành vi của mình bị phát hiện, nên cùng ngày Nguyễn Đức T đã đến Cơ quan CSĐT Công an Thị xã H để đầu thú về hành vi trộm cắp của mình và giao nộp các tài sản đã chiếm đoạt.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07 ngày 04/03/2021 của Hội đồng định giá tài sản của UBND thị xã H xác định:

- 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, số khung: 3918KY412167, số máy: JA39E1281848, không có biển số, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 12.500.000 đồng.

Như vậy, tổng trị giá tài sản mà Nguyễn Đức T đã chiếm đoạt là 12.900.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS-HM, ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị: Căn cứ khoản 1, Điều 173, điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Đức T từ 04 - 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 01/3/2021 đến 07/3/2021.

Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn phạt tiền bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Hồ Thị Đ đã nhận lại đầy đủ tài sản nên không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Vật chứng vụ án:

01 chiếc xe mô tô Honda Wave, số khung: 3918KY412167, số máy: JA39E1281848, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hoàng Mai đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Hồ Thị Đ nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan điều tra Công an thị xã Hoàng Mai, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo; người bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm mà bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt; có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 21/01/2021, tại cảng cá thuộc khối H2, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Đức T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Hồ Thị Đ 01 chiếc xe mô tô Honda Wave màu xanh đen, biển kiểm soát 37L1-714.20 và số tiền 400.000 đồng trong cốp xe, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 12.900.000 đồng.

Quá trình phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và điều khiển hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật nhưng do không muốn lao động chân chính, coi thường pháp luật nên đã thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản để thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Đức T phạm tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội gây hoang mang, lo lắng trong cuộc sống bình thường của nhân dân. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội về tội trộm cắp tài sản và giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện.

[4] Bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: người phạm tội tự nguyện khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú; người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Nhưng xét bị cáo có nhân thân xấu về hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn phạt tiền bổ sung cho bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án:

01 chiếc xe mô tô Honda Wave, số khung: 3918KY412167, số máy: JA39E1281848, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hoàng Mai đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Hồ Thị Đ nên miễn xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Hồ Thị Đ đã nhận lại đầy đủ tài sản nên không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1, Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2021 đến ngày 07/3/2021.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; Người bị hại có mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người bị hại;
- VKSND thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã H;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn